

A. PHẦN BẢN THÂN

Họ và tên:	Dương Minh Thành
Ngày sinh:	04-12-1980
Quê quán:	Đồng Sơn- Đồng Hới, Quảng Bình.
Học vị:	Tiến sĩ , năm công nhận:2011
Chức danh:	Giảng viên , năm được phong: 2003
Môn giảng dạy:	Toán cao cấp, Toán cho Vật lý, Toán cho Tiểu học
Đơn vị công tác:	Khoa Giáo dục Tiểu học
Địa chỉ liên lạc:	Khoa Giáo dục Tiểu học, Đại học Sư phạm Tp. HCM, 280 An Dương Vương, Quận 5, Tp.HCM
Điện thoại:	
Email:	thanhdmi@hcmup.edu.vn

B. PHẦN DANH MỤC**Bài báo**

1. Le Anh Vu and **Dương Minh Thành**, (2006), “The Geometry of K-orbits of a Subclass of MD5-Groups and Foliations Formed by Their Generic K-orbits”, *Contributions in Mathematics and Applications, A special Vol. of East-West J. Math*, tr. 169-184.

2. **Dương Minh Thành** (2007) “K-quỹ đạo lượng tử của MD5-nhóm”, *Tạp chí Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Sư phạm Tp.HCM*, số 12 , tr. 83 – 98.

3. **Dương Minh Thành** (2008), “Lượng tử hóa biến dạng và biểu diễn unita vô hạn chiều của một số MD5-nhóm”, *Đề tài khoa học cấp trường*, mã số CS 2008.19.

4. **Dương Minh Thành**, (2009) “Lượng tử hóa biến dạng trên các quỹ đạo đối phụ hợp của một vài lớp nhóm Lie giải được 5 chiều”, *Tạp chí Khoa học Tự nhiên, Trường Đại học Sư phạm Tp.HCM*, Số 18 , tr.87-102.

5. **Minh Thanh Duong** and Rosane Ushirobira (2011), *Jordanian double extensions of a quadratic*

vector space and symmetric Novikov algebras, 33 pages, in submitting, [arXiv:1012.5556v1](https://arxiv.org/abs/1012.5556v1).

6. Nguyễn Phi Long và **Dương Minh Thành** (2012), *Mở rộng T^* của các đại số Lie giải được 3 chiều*, đã gửi đăng.

7. Pham Tien Dat, **Duong Minh Thanh** and Le Anh Vu (2012), “Solvable quadratic Lie algebras in low dimensions”, *East-West Journal of Mathematics*, Vol. 14, No. 2, 208-218.

8. **Minh Thanh Duong**, Georges Pinczon and Rosane Ushirobira, (2012) “A new invariant of quadratic Lie algebras”, *Journal of Algebra and Representation Theory*, Volume 15, [Issue 6](#), 1163-1203 (SCIE).

9. **Minh Thanh Duong** and Rosane Ushirobira (2014), “Singular quadratic Lie superalgebras”, *Journal of Algebra* **407**, 372-412 (SCI).

10. **Dương Minh Thành** (2012), *Một số mở rộng và đối đồng điều của đại số Lie toàn phương*, đang thực hiện.

11. **Minh Thanh Duong** (2013), “Two-step nilpotent quadratic Lie algebras and 8-dimensional non-commutative symmetric Novikov algebras”, *Vietnam Journal of Mathematics*, Volume 41, [Issue 2](#), pp 135-148.
12. **Dương Minh Thành** (2013), “Nhóm đối đồng điều $H^2(g, C)$ của các đại số Lie toàn phương cơ bản”, *Tạp chí Khoa học Tự nhiên, Trường ĐHSP TP.HCM*, số 47 (81), tr. 25 – 36.
13. **Dương Minh Thành** (2013), “Some extensions from a quadratic Lie algebra”, *Tạp chí Khoa học Tự nhiên, Trường ĐHSP TP.HCM*, số 51 (85), tr. 5 – 15
14. **Minh Thanh Duong** (2014), “A classification of solvable quadratic and odd quadratic Lie superalgebras in low dimensions”, *Revista de la Unión Matemática Argentina (SCIE)*.
15. **Minh Thanh Duong**, “The Betti numbers for a family of solvable Lie algebras”, *Bulletin of the Malaysian Mathematical Sciences Society* (tạp chí quốc tế ISI).
16. **Minh Thanh Duong** and Rosane Ushirobira, “Solvable quadratic Lie algebras of dimensions ≤ 8 ”, (đã gửi đăng).
17. **Dương Minh Thành** (2014), “Khó khăn của học sinh tiểu học trong việc giải các bài toán có lời văn”, *Kỷ yếu Hội thảo Nhận biết, đánh giá và can thiệp trẻ có khuyết tật học tập*, Viện Nghiên cứu Giáo dục Việt Nam và Hội World Human Future (Pháp), Hà Nội.
18. **Dương Minh Thành** (2014), “Bàn về một số yếu tố hình thành nên một chương trình khung quốc gia môn toán”, *Tạp chí Khoa học Giáo dục, Trường ĐHSP TP.HCM* 65(99), trang 19-33.
19. **Dương Minh Thành** (2015), “Cơ sở toán học và yếu tố thực tiễn của một số kiến thức toán tiểu học”, *Tạp chí Khoa học Giáo dục, Trường ĐHSP TP.HCM* 6(71), trang 97-106.
20. **Dương Minh Thành** (2015), “Xây dựng chuẩn đầu ra cho sinh viên ngành Giáo dục Tiểu học, Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh”, *Tạp chí Khoa học Giáo dục, Trường ĐHSP TP.HCM* 6(71), trang 147-152.
21. Cao Trần Tứ Hải và **Dương Minh Thành** (2015), “Số Betti và không gian các đạo hàm phản xứng của các đại số Lie toàn phương giải được có số chiều ≤ 7 ”, *Tạp chí Khoa học Tự nhiên, Trường ĐHSP TP.HCM* 5(70), trang 86-96.
22. **Dương Minh Thành** (2015), “Xây dựng mô hình của một khoa đào tạo giáo viên tiểu học cho chương trình giáo dục phổ thông mới”, *Kỷ yếu Hội thảo Khoa học "Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục"*, Đại học Vinh.
23. **Dương Minh Thành** (2015), “Một số đề xuất cho chương trình giáo dục phổ thông môn Toán sau năm 2015”, *Kỷ yếu Hội thảo "Phát triển chương trình môn học và đánh giá kết quả giáo dục"*, Viện NCGD Việt Nam.

Đề tài nghiên cứu

1. **Dương Minh Thành** (2008), “Lượng tử hóa biến dạng và biểu diễn unita vô hạn chiều của một số MD5-nhóm”, Đề tài khoa học cấp trường đã nghiệm thu (xếp loại tốt)
2. **Dương Minh Thành**, (2011) “Một lớp con các đại số Lie quadratic”, Đề tài khoa học cấp trường đã nghiệm thu (xếp loại tốt).
3. **Dương Minh Thành** (2013), “Phân loại các siêu đại số Lie toàn phương thấp chiều”, Đề tài khoa học cấp trường đã nghiệm thu (xếp loại tốt)
4. **Dương Minh Thành** (2013), *Đại số với một dạng song tuyến tính kết hợp không suy biến*, Đề tài cấp bộ.
5. **Dương Minh Thành** (2013), *Đại số với một dạng song tuyến tính kết hợp không suy biến*, Đề tài cấp bộ.
6. **Dương Minh Thành** (2016), *Đại số Lie toàn phương: phân loại ở chiều thấp và tính toán đối đồng điều*, đề tài khoa học cấp bộ (đang thực hiện).

Luận văn, luận án

20. **Dương Minh Thành** (2011), “A new invariant of quadratic Lie algebras and quadratic Lie superalgebras”, *Luận án tiến sĩ*, Viện Toán Bourgogne, Đại học Bourgogne.

Báo cáo hội nghị

21. Dương Minh Thành (2012), Báo cáo tại Hội nghị quốc tế về Toán học và Ứng dụng ở Thái Lan năm 2006, Hội nghị Việt Pháp ở Huế năm 2012 (hội nghị quốc tế), Đại hội Toán học Việt Nam ở Nha Trang năm 2013, Hội nghị toàn quốc về Đại số - Hình học – Tô pô các năm 2005, 2009, 2011.

Sách, tài liệu

1. Nguyễn Thị Ly Kha, **Dương Minh Thành** (2014), *Dạy học cho học sinh tiểu học không đạt chuẩn kiến thức và kỹ năng môn Tiếng Việt, Toán*, Tài liệu chuyên đề bồi dưỡng giáo viên năm 2014, lưu hành nội bộ.

2. Nguyễn Thị Ly Kha, Đỗ Thị Nga, **Dương Minh Thành** (2015), *Đánh giá kết quả học tập môn Tiếng Việt, Toán, Tự nhiên - Xã hội theo Thông tư 30*, Tài liệu chuyên đề bồi dưỡng giáo viên năm 2015, lưu hành nội bộ.

3. Nguyễn Thị Ly Kha, Đỗ Thị Nga, **Dương Minh Thành**, Phạm Phương Anh (2015), *Hoạt động trải nghiệm sáng tạo trong dạy học môn Toán, Tiếng Việt, Tự nhiên – Xã hội ở tiểu học*, chuyên đề bồi dưỡng giáo viên năm 2015, lưu hành nội bộ.

Giải thưởng khoa học

1. **Dương Minh Thành** (2012), Giải nhì Giải thưởng “Tài năng Khoa học trẻ Việt Nam” dành cho giảng viên trẻ

năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. **Dương Minh Thành** (2014) ,Giải ba Giải thưởng “Tài năng Khoa học trẻ Việt Nam” dành cho giảng viên trẻ năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.